**HỢP ĐỒNG THUÊ MẶT BẰNG**

*Căn cứ vào khả năng, nhu cầu của hai bên:*

Hôm nay, ngày….. tháng ….. năm 2019, chúng tôi gồm có:

**BÊN CHO THUÊ NHÀ (Gọi tắt là Bên A):**

Ông/Bà : ………………………………………………………………………….

Năm sinh : ………………………………………………………………………….

CMND số : ……………………Ngày cấp : …… …… ……Nơi cấp : …………….

Thường trú : ………………………………………………………………………….

**BÊN THUÊ NHÀ (Gọi tắt là Bên B):**

Ông/Bà : ………………………………………………………………………….

Năm sinh : ………………………………………………………………………….

CMND số : ……………………Ngày cấp : …… …… ……Nơi cấp : …………….

Thường trú : ………………………………………………………………………….

Sau khi thỏa thuận, hai bên đồng ý tham gia và ký kết hợp đồng thuê nhà với các điều khoản sau đây:

**ĐIỀU 1: DIỆN TÍCH VÀ THỜI GIAN THUÊ**

1. Bên A đồng ý cho Bên B thuê mặt bằng tầng trệt ngôi nhà tọa lạc tại số: ………..….. với các đặc điểm sau:

* Diện tích : …………………………………………..
* Kết cấu: ……………………………………………..

1. Mục đích thuê: ……………………………………………………………………………………
2. Bên thuê được quyền sử dụng toàn bộ tầng trệt ngôi nhà cùng tất cả trang thiết bị, không gian, vật sở hữu, tài sản, tiện ích thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Bên cho thuê.
3. Thời gian cho thuê: ….. năm, bắt đầu từ ngày: …../…../…… và sẽ chấm dứt vào ngày …../…./…..

**ĐIỀU 2: GIÁ THUÊ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

1. Trong thời gian (từ ngày …/…./20… đến ngày …./…./20….)giá thuê mặt bằng căn nhà trên mỗi tháng là: ………………………………(Bằng chữ:………………………………………………)
2. Thời gian (từ ngày …../……/20…. đến ngày …./…../20…..)giá thuê mặt bằng căn nhà trên mỗi tháng là:................................................ (Bằng chữ:………………………………………………)
3. Tiền đặt cọc thuê là: ……………………. (Bằng chữ…………………………………………..….) tương đương ……(…..) tháng tiền thuê nhà, được thanh toán ngay khi hai bên ký hợp đồng thuê nhà.
4. Số tiền đặt cọc: ……………………. (Bằng chữ…………………………………………..….) sẽ được Bên A hoàn lại toàn bộ cho Bên B ngay khi kết thúc hợp đồng thuê nhà và Bên B đã thanh toán hết các chi phí sử dụng của Bên B trong thời gian thuê như: Tiền mặt bằng thuê nhà, điện, nước, điện thoại, fax, cáp tivi…
5. Tiền thuê mặt bằng nhà được Bên B thanh toán cho Bên A ……. tháng…. (.....….) lần.
6. Tiền thuê nhà bắt đầu tính từ ngày …../…../20…..

**ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HAI BÊN**

**I. Quyền và Trách nhiệm của Bên A:**

1. Bên A cam kết rằng mặt bằng căn nhà trên đang thuộc quyền sở hữu của Bên A, Bên A không cho bất kỳ ai thuê hoặc Bên A đang cho thuê mặt bằng căn nhà trên thì Bên A cam kết đã chấm dứt hợp đồng thuê nhà với người thuê cũ kể từ khi ký hợp đồng này, bảo đảm cho Bên B quyền sử dụng trọn vẹn mặt bằng căn nhà thuê trên và căn nhà không thuộc diện tranh chấp.
2. Bên A cam kết rằng việc cho thuê mặt bằng căn nhà này đã được sự đồng ý của các đồng sở hữu khác về mọi mặt.
3. Bên A bàn giao mặt bằng nhà cho Bên B vào ngày…………Bên A không tính tiền thuê nhà là …….. ngày trong thời gian Bên B sữa chữa.
4. Bên cho thuê nhà hoàn toàn nhất trí và tạo mọi điều kiện giúp đỡ về chủ trương cho bên thuê nhà trong việc sửa chữa cải tạo lại các phòng trong nhà cho phù hợp với kinh doanh nhưng không làm thay đổi kết cấu chính của căn nhà. Mọi việc sửa chữa cải tạo nhà Bên B phải hỏi ý kiến Bên A và được Bên A đồng ý.

**II. Quyền và trách nhiệm của Bên B:**

1. Bên B giao đủ số tiền đặt cọc và tiền thuê nhà ….. tháng đầu tiên cho Bên A trước khi nhận bàn giao mặt bằng nhà.
2. Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm tính pháp lý về công việc kinh doanh của mình và các vấn đề có liên quan.
3. Bên A bàn giao nguyên trạng nhà tại thời điểm khi ký hợp đồng thuê nhà, mọi việc sửa chữa, cải tạo nhà không làm thay đổi các kết cấu cơ bản và phải tuân theo các quy định về xây dựng. Công việc sửa chữa, cải tạo nhà thuê và các vấn đề có liên quan do bên B chịu trách nhiệm.
4. Các khoản chi phí sửa chữa và trang trí do Bên B chịu và không được Bên A hoàn lại khi chấm dứt hợp đồng đúng thời hạn …. (……) năm. Tuy nhiên, Bên B được quyền tháo dỡ đi các trang thiết bị do Bên B tự trang bị trong thời gian thuê khi hợp đồng chấm dứt.
5. Các chi phí sử dụng cơ sở hạ tầng, kỹ thuật (điện, nước, điện thoại, cáp tivi…) sẽ do bên B tự thanh toán theo khối lượng sử dụng thực tế.
6. Bên B đã tận mắt xem kỹ nhà, cũng như đã kiểm tra quy hoạch và hiểu rõ tình trạng nhà và đất của Bên A.

**ĐIỀU 4: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

* 1. Trên cơ sở Hợp đồng này để quy định tất cả các điều khoản ràng buộc giữa 02 Bên, các Bên sẽ ký hợp đồng công chứng với giá thuê là …..…………/ tháng (……………..………) và Bên B chịu trách nhiệm đóng thuế trên giá thuê ghi nhận tại hợp đồng công chứng vào mỗi đầu kỳ thanh toán và chuyển hoá đơn đóng thuế Thu nhập cá nhân cho Bên A.
  2. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ Hợp đồng này sẽ chỉ có hiệu lực khi có thỏa thuận bằng văn bản được ký kết giữa các bên.
  3. Kể từ ngày ký hợp đồng này, nếu Bên A đổi ý không cho thuê nhà (không bàn giao nhà, không tiến hành các thủ tục cho thuê theo qui định), hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng khi chưa hết hạn hợp đồng thì Bên A phải đền cho Bên B gấp đôi số tiền đặt cọc (bao gồm tiền đặt cọc và số tiền tương đương với tiền cọc), hoàn trả các khoản chi phí sửa chữa đầu tư cho Bên B, chi phí sửa chữa đầu tư của Bên B được tính theo hóa đơn sau khi khấu hao theo tỉ lệ thời gian thực tế sử dụng trên thời gian của hợp đồng.
  4. Ngược lại, nếu Bên B đổi ý không thuê hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn thì sẽ mất toàn bộ số tiền đặt cọc đã giao cho Bên A và toàn bộ chi phí sữa chữa đã bỏ ra.
  5. Hợp đồng này sẽ được chấm dứt trong các trường hợp sau: Hợp Đồng hết hạn. Một bên vi phạm Hợp Đồng. Theo đề nghị của một bên và được bên kia chấp thuận. Theo quy định của nhà nước bất khả kháng.
  6. Hai bên cam kết thực hiện đúng hợp đồng đã ký, mọi sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng đều phải được sự thống nhất của cả hai bên bằng văn bản.
  7. Mọi mâu thuẫn phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng trước tiên phải được giải quyết thông qua thương lượng. Trường hợp các bên không tự giải quyết được, vụ việc sẽ được giải quyết tại tòa án. Quyết định của tòa án là quyết định cuối cùng mà các bên phải chấp hành. Án phí sẽ do bên thua kiện chịu.
  8. Hợp đồng này bắt đầu có hiệu lực kể từ ngày ký.

***Hợp đồng này được lập thành 03 (ba) bản, mỗi bản có 03 (ba) trang, mỗi bên giữ 01 (một) bản, có giá trị pháp lý như nhau. Hai bên đã đọc lại, hiểu rõ nội dung hợp đồng và tự nguyện ký tên dưới đây.***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BÊN A**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |  | **BÊN B**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |